TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 - CM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 82/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 29/9/2025
(V/v: Tranh chấp yêu cầu xin ly hôn)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – CM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Hồng Diễm

Các hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Trần Văn Phước

2/. Ông Danh Hưởng

Thư ký phiên tòa: Ông Tô Hoàng Kha – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 9 – CM.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – CM tham gia phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Ngọc, Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 9 – CM xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 47/2025/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2025 về việc "Tranh chấp yêu cầu xin ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 232/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Tuyết Nh, sinh ngày 20/11/2000.

Địa chỉ: Ấp 6 KH, xã TX, tỉnh ĐT.

Bị đơn: Anh Phan Hoài Nh, sinh ngày 10/7/1999.

Địa chỉ: Ấp TT, xã HD, tỉnh CM.

(Chị Nh có đơn xin vắng mặt, anh Nh vắng mặt lần 2 không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/7/2025, bản tự khai và các biên bản lấy lời khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Lê Thị Tuyết Nh trình bày: Vào năm 2023, được sự cho phép của hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán ở địa phương cho chị và anh Nh nên vợ thành chồng, hôn nhân của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, sau đó chị và anh Nh có đi đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị trấn ND, huyện HD cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật.

Nguyên nhân mâu thuẫn để nay chị yêu cầu xin ly hôn với anh Nh là do tính tình giữa hai người không hòa hợp, cuộc sống vợ chồng ngày càng căng thẳng và không còn hạnh phúc. Anh Nh có người phụ nữ khác ở bên ngoài, mặc dù chị đã

Nhều lần tha thứ nhưng anh Nh vẫn tính nào tật nấy không buông bỏ người phụ nữ đó nên dẫn đến không còn quan tâm đến cuộc sống gia đình. Từ đó, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Hiện tại chị và anh Nh đã sống ly thân với nhau nên nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên nay chị yêu cầu xin ly hôn với anh Phan Hoài Nh.

Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng chị Nh và anh Nh chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nh xác định vợ chồng chung sống với nhau không có tài sản chung và nợ chung nên khi ly hôn chị không đặt ra yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với bị đơn anh Phan Hoài Nh: Mặc dù anh Nh đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập để làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Nh vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án và cũng không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với anh Nh theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – CM phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm như sau:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn chị Lê Thị Tuyết Nh là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn anh Phan Hoài Nh chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Chị Nh và anh Nh kết hôn với nhau vào năm 2023, hôn nhân của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng trong thời gian chung sống vợ chồng anh chị phát sinh Nhều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, hiện tại anh chị mỗi người sống một nơi, không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Xét thấy, hôn nhân của chị Nh và anh Nh nếu tiếp tục kéo dài thì cũng không còn hạnh phúc, tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân của anh chị không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Nh được ly hôn với anh Nh là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị Nh và anh Nh không có con chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Khi ly hôn chị Nh và anh Nh không đặt ra yêu cầu, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình chị Lê Thị Tuyết Nh phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thị Tuyết Nh có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp yêu cầu ly hôn với anh Phan Hoài Nh, anh Nh có địa chỉ cư trú tại xã Hồng Dân, tỉnh CM. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Khu vực 9 – CM.

[1.1] Chị Lê Thị Tuyết Nh có đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Nh.

[1.2] Anh Phan Hoài Nh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng anh Nh vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nh.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Nh và anh Nh kết hôn với nhau vào năm 2023, hôn nhân của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, sau đó anh chị có đi đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị trấn Ngan Dừa, huyện Hồng Dân cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nh đối với anh Nh thì Hội đồng xét xử thấy rằng: Mục đích của hôn nhân là để tạo dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau, giúp đỡ nhau cùng nhau tiến bộ. Nhưng trong thời gian chung sống vợ chồng chị Nh và anh Nh lại không làm được, mà còn phát sinh Nhều mẫu thuẫn không thể hàn gắn. Hiện tại chị Nh và anh Nh đã sống ly thân với nhau khoảng hơn 03 tháng nay. Thời gian qua cả hai anh chị đều không có biện pháp cụ thể nào để thể hiện ý chí anh chị mong muốn hàn gắn lại với nhau, anh chị không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Như vậy, chứng tỏ cuộc sống vợ chồng của chị Nh và anh Nh là không thể hàn gắn lại được, cuộc sống chung đã không còn hạnh phúc, tình trạng hôn nhân của anh chị đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên căn cứ vào Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nh đối với anh Nh là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng chị Nh và anh Nh không có con chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Tuyết Nh và anh Phan Hoài Nh không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Lê Thị Tuyết Nh phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Từ những nhận định nêu trên, xét đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – CM về nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51 và 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lê Thị Tuyết Nh đối với anh Phan Hoài Nh. Xử cho chị Lê Thị Tuyết Nh được ly hôn với anh Phan Hoài Nh.

2/. Về con chung: Chị Lê Thị Tuyết Nh và anh Phan Hoài Nh không có con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

3/. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4/. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị Tuyết Nh phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011459 ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh CM.

5/. Án xử sơ thẩm công khai vắng mặt các đương sự, báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Hồng Diễm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh CM;
- VKSND Khu vực 9 – CM;
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 9 - CM;
-UBND xã HD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.